

ĐỀ 1**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I****Môn LỊCH SỬ LỚP 9***Thời gian: 45 phút***Phần I: Trắc nghiệm - Chọn phương án em cho là đúng****Câu 1:** Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử vào năm 1949 đã chứng tỏ

- A. vị trí cường quốc số 1 thế giới của Liên Xô. B. phá vỡ thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mỹ.
C. là nước đầu tiên chế tạo thành công vũ khí nguyên tử.
D. sự lớn mạnh vượt bậc của hệ thống xã hội chủ nghĩa (XHCN).

Câu 2: Người đầu tiên bay vào vũ trụ là ai? Thuộc quốc gia nào?

- A. Dương Lợi Vĩ (Trung Quốc). B. I-Ga-ga-rin (Liên Xô).
C. Phạm Tuân (Việt nam). D. Am-strong (Mỹ).

Câu 3: Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) được thành lập mục đích

- A. tăng cường cạnh tranh với các nước Tây Âu tư bản chủ nghĩa.
B. đối phó với chính sách cấm vận, bao vây kinh tế của Mỹ.
C. cạnh tranh với các nước châu Á.
D. đẩy mạnh hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước XHCN

Câu 4: Công cuộc cải tổ ở Liên Xô nhằm mục đích là

- A. khắc phục những sai lầm, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng và xây dựng CNXH đúng với bản chất và ý nghĩa nhân văn của nó.
B. đưa nền kinh tế Liên xô tiến nhanh, theo kịp các nước công nghiệp tiên tiến.
C. đưa nền kinh tế đất nước vượt qua thời kì khó khăn.
D. đưa đất nước tiến nhanh lên chủ nghĩa cộng sản.

Câu 5: Kết quả công cuộc cải tổ về kinh tế ở Liên Xô là:

- A. nền sản xuất trong nước bước đầu phục hồi.
B. nền kinh tế vẫn trượt dài trong khủng hoảng.
C. bước đầu đáp ứng được những mặt hàng thiết yếu cho nhân dân
D. nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN hình thành và bước đầu được củng cố.

Câu 6: Công nghiệp của Liên Xô trong những năm 50 đến nửa đầu những năm 60 của thế kỷ XX đứng vị trí thứ mấy trên thế giới?

- A. Đứng thứ hai trên thế giới. B. Đứng thứ nhất trên thế giới.
C. Đứng thứ ba trên thế giới. D. Đứng thứ tư trên thế giới.

Câu 7: Châu lục đi đầu trong phong trào giải phóng dân tộc sau CTTG II là :

- A. Châu Á B. Châu Âu C. Châu Phi D. Mỹ- La Tinh

Câu 8: Việt Nam tuyên bố độc lập vào thời gian nào ?

- A. 17/8/1945 B. 2/9/1945 C. 1/10/1949 D. 12/10/1945

Câu 9: Thành tựu lớn nhất về chính trị của các nước Châu Phi trong thời gian gần đây là:

- A. Tất cả các nước châu Phi đều giành độc lập.
B. Hệ thống thuộc địa của đế quốc lần lượt tan rã.
C. Thành lập tổ chức thống nhất châu Phi, nay gọi là Liên minh châu Phi (AU).
D. Chủ nghĩa thực dân bị sụp đổ ở châu Phi.

Câu 10: Chiến lược toàn cầu của giới cầm quyền Mỹ nhằm tới mục tiêu cuối cùng là

- A. thiết lập sự thống trị của Mỹ trên toàn thế giới.
B. chống phá các nước xã hội chủ nghĩa.
C. thông qua viện trợ để lôi kéo, không chế các nước.
D. ngăn chặn và đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc.

Câu 11: Trong thời kì “**Chiến tranh lạnh**”, giới cầm quyền Mỹ ráo riết tiến hành nhiều biện pháp để xác lập

- A. trật tự thế giới “đơn cực” do Mỹ hoàn toàn chi phối và khống chế.
B. trật tự thế giới “hai cực” do Mỹ và Nga đứng đầu.
C. trật tự thế giới “ba cực” do Mỹ, Nhật Bản, Tây Âu đứng đầu mỗi cực.
D. trật tự thế giới “đa cực, nhiều trung tâm” trong đó Mỹ đóng vai trò chủ đạo.

Câu 12: Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mỹ từ những năm 70 của thế kỉ XX đến nay là

- A. nền kinh tế bị suy giảm về nhiều mặt, không còn giữ ưu thế tuyệt đối như trước kia.
B. nền kinh tế bị suy giảm nghiêm trọng, bị các nước Tây Âu và Nhật Bản vượt qua.
C. nền kinh tế phát triển chậm lại, chỉ chú trọng đầu tư ra nước ngoài.

D. chiếm ưu thế tuyệt đối về kinh tế.

Câu 13: Ngay sau khi chiến tranh thế giới thứ hai, về đối ngoại, Mỹ đã triển khai chiến lược gì?

A. Chiến lược Mac-san.

B. Chiến lược Aixenhao.

C. Chiến lược toàn cầu.

D. Chiến lược cam kết và mở rộng.

Câu 14: Điểm nổi bật của kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

A. Mỹ trở thành trung tâm kinh tế- tài chính lớn nhất của thế giới.

B. Mỹ trở thành trung tâm kinh tế lớn nhất ở châu Mỹ.

C. Mỹ đứng đầu thế giới về không quân và hải quân.

D. Kinh tế Mỹ bị suy thoái, khủng hoảng.

Câu 15: Một nhân tố đã mang lại luồng không khí mới và là điều kiện quan trọng giúp Nhật Bản phát triển mạnh mẽ là

A. những cải cách dân chủ ở Nhật Bản.

B. chủ nghĩa quân phiệt bị xóa bỏ

C. các quyền tự do dân chủ được ban hành

D. chế độ thiên hoàng được duy trì, cùng với đó là việc bảo tồn các giá trị truyền thống.

Câu 16: Cải cách quan trọng nhất của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. cải cách ruộng đất.

B. cải cách giáo dục.

C. cải cách văn hóa.

D. cải cách Hiến pháp.

Câu 17: Năm 1977, Nhật Bản bắt đầu đặt quan hệ ngoại giao với:

A. EEC.

B. EU.

C. EC.

D. ASEAN

Câu 18: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản đã gặp khó khăn lớn nhất là

A. bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản.

B. bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.

C. nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.

D. bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

Câu 19: Để khôi phục nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá, các nước Tây Âu đã

A. nhận viện trợ kinh tế của Mỹ theo kế hoạch do Mỹ đề ra.

B. thành lập tổ chức liên kết khu vực để cùng nhau phát triển kinh tế.

C. quốc hữu hóa các nhà máy xí nghiệp.

D. tiến hành cải cách kinh tế, xã hội.

Câu 20: Khởi đầu sự kiện liên kết khu vực Tây Âu là sự ra đời của

A. Cộng đồng châu Âu.

B. Cộng đồng than, thép châu Âu.

C. Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu.

D. Cộng đồng kinh tế châu Âu.

Câu 21: Trật tự thế giới mới được hình thành sau chiến tranh thế giới thứ hai là

A. trật tự hai cực I-an -ta.

B. trật tự Véc -xai -Oa-sinh -ton.

C. trật tự một cực do Mỹ đứng đầu.

D. trật tự đa cực của các quốc gia lớn.

Câu 22: Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt “Chiến tranh lạnh” vào thời gian nào?

A. Tháng 12 năm 1988.

B. Tháng 12 năm 1989.

C. Tháng 12 năm 1990.

D. Tháng 12 năm 1991.

Câu 23: Xu thế phát triển của thế giới ngày nay là

A. quan hệ quốc tế chuyển từ đối đầu sang đối thoại.

B. sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc.

C. xu thế đối đầu trong quan hệ quốc tế.

D. sự xác lập của trật tự “ thế giới đơn cực”

Câu 24: Nước đi đầu trong cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật lần thứ hai là

A. Anh .

B. Pháp .

C. Mỹ .

D. Liên Xô.

Câu 25: Chính sách cai trị chính trị chủ yếu của thực dân Pháp ở Việt Nam là

A. “chia rẽ dân tộc ,tôn giáo”.

B. “dùng người Việt trị người Việt”.

C. “ điều khiển bộ máy chính quyền tay sai người Việt”.

D. “chia để trị”.

Câu 26: Chính sách văn hóa, giáo dục chủ yếu của thực dân Pháp ở các thuộc địa là

A. thi hành chính sách văn hóa nô dịch.

B. khuyến khích sự phát triển của nền văn hóa bản địa.

C. thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa hai dân tộc Pháp-Việt.

D. mở nhiều trường học dạy bằng tiếng Việt và tiếng Pháp.

Câu 27: Sự kiện nổi bật nhất trong phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919-1925) là

- A. phong trào đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu và đề tang Phan Châu Trinh.
- B. Phong trào chống độc quyền thương cảng Sài Gòn và xuất cảng lúa gạo Nam Kỳ.
- C. Tiếng bom của Phạm Hồng Thái tại Sa điện-Trung Quốc .
- D. phong trào chấn hưng nội hóa và bài trừ ngoại hóa.

Câu 28: Điểm mới của phong trào công nhân nước ta sau chiến tranh thế giới thứ nhất là

- A. là những phong trào yêu nước mang tính dân tộc dân chủ.
- B. đấu tranh công nhân đã có tổ chức, có mục đích chính trị rõ ràng.
- C. các cuộc đấu tranh diễn ra liên tục những còn nặng về mục đích kinh tế.
- D. đấu tranh của công nhân còn lẻ tẻ, tự phát song ý thức giai cấp đã phát triển.

II- Tự luận (3 điểm)

Các xu thế phát triển của thế giới ngày nay? Em có suy nghĩ gì về chủ trương, biện pháp của Đảng và Nhà nước ta trong việc giải quyết tranh chấp căng thẳng với Trung Quốc về vấn đề Biển Đông thời gian gần đây.

ĐÁP ÁN

I. Trắc nghiệm (7đ): mỗi ý đúng 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
ĐA	B	B	D	A	B	A	A	B	C	A	A	A	C	A
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
ĐA	B	D	D	B	A	B	A	B	A	C	D	A	A	B

II- Tự luận

- Hs trình bày được

* Bốn xu thế và xu thế chung phát triển của thế giới ngày nay: (2 điểm)

- Xu thế hòa hoãn, hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

- Hình thành thế giới đa cực nhiều trung tâm.

- Các nước đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế làm trọng điểm.

- Lấy những xung đột quân sự hoặc nội chiến vẫn diễn ra ở nhiều khu vực

=> Xu thế chung của thế giới: Hòa bình, ổn định, hợp tác và cùng phát triển

* Nêu suy nghĩ về chủ trương của đảng ta về việc giải quyết tranh chấp ở Biển đông (1 điểm)

- Trình bày suy nghĩ về những hành động trái phép của TQ: đặt giàn khoan HD 981 và xây dựng các đảo nhân tạo trái phép

- Chủ trương của Đảng và Nhà nước ta: kiên quyết bảo vệ chủ quyền, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình

- Đánh giá chủ trương của ta: đúng đắn, sáng suốt, phù hợp với xu thế ngày nay của thế giới, đem lại kết quả tốt đẹp

..... Hết.....

ĐỀ 2

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I

Môn LỊCH SỬ LỚP 9

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Câu 1. Ghi ra giấy thi chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1.1. Năm 2017, nước nào là chủ tịch ASEAN?

- A. Thái Lan B. Lào C. Xin-ga-po D. Mi- an- ma

Câu 1.2. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời năm nào?

- A. Năm 1945 B. Năm 1949 C. Năm 1946 D. Năm 1950

Câu 1.3. Các nước tham gia hội nghị Băng Cốc thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) là những nước nào?

- A. Việt Nam; Lào; Campuchia; Mianma; Brunay.
B. Indônêxia; Malaixia; Philíppin; Xingapo; Thái Lan.
C. Việt Nam; Malaixia; Philíppin; Lào; Campuchia.
D. Malaixia; Philíppin; Singapo; Thái Lan; Campuchia.

Câu 1.4. Năm nào được gọi là “Năm Châu Phi”?

- A. Năm 1960 B. Năm 1959 C. Năm 1961 D. Năm 1954

Câu 2. Sau đây là một đoạn viết về sự phát triển của tổ chức ASEAN. Em hãy dùng cụm từ thích hợp cho dưới đây để điền vào chỗ trống (.....) sao cho phù hợp.

(*tổ chức, mười nước, chín nước, khu vực, sáu nước, hợp tác*)

“ASEAN từ(1)..... đã phát triển thành(2)..... thành viên. Lần đầu tiên trong lịch sử(3)....., mười nước Đông Nam Á đều cùng đứng trong một(4)..... thống nhất”.

II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

Kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1973 phát triển như thế nào? Theo em trong những nguyên nhân phát triển kinh tế của Mỹ thì nguyên nhân nào quan trọng nhất? Tại sao?

Câu 2. (3,0 điểm)

Vì sao sau chiến tranh thế giới thứ hai nền kinh tế Nhật Bản phát triển thần kì?

----- Hết -----

ĐÁP ÁN

A. Phần trắc nghiệm: (3 điểm)

Từ câu 1 đến câu 4: Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm

Câu 5 điền chính xác mỗi ý được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	0,5đ	B	B	A	1: sáu nước; 2: mười nước 3: khu vực; 4: tổ chức

B. Phần tự luận: (7 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
-----	----------	------

Câu 1 4,0đ	<p>- Sự phát triển kinh tế của Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ đã vươn lên trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất, đứng đầu hệ thống tư bản chủ nghĩa. Trong những năm 1945 - 1950, Mĩ chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới (56,4%), 3/4 trữ lượng vàng của thế giới.</p> <p>- Nguyên nhân kinh tế Mĩ phát triển: + Mĩ có tài nguyên thiên nhiên phong phú, nguồn nhân lực dồi dào, trình độ kỹ thuật cao. + Ở xa chiến trường, không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá, nước Mĩ được yên ổn phát triển kinh tế, làm giàu nhờ bán vũ khí cho các nước tham chiến... + Mĩ đã áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong sản xuất và điều chỉnh hợp lý cơ cấu nền kinh tế. + Kinh tế Mĩ tập trung sản xuất và tư bản cao. Có sự điều tiết của nhà nước.</p> <p>- Nguyên nhân quan trọng nhất để kinh tế Mĩ phát triển: (Tùy HS lựa chọn, những phải lý giải được tại sao chọn nguyên nhân đó)</p>	<p>1đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>1đ</p>
Câu 3 3,0đ	<p>* Khách quan: - Điều kiện quốc tế thuận lợi: sự phát triển chung của kinh tế thế giới. - Thành tựu của CMKHKT hiện đại.</p> <p>* Chủ quan: - Truyền thống văn hoá lâu đời của người Nhật, ý thức vươn lên, đề cao kỷ luật, tiết kiệm. - Vai trò quản lý của nhà nước trong việc đề ra chiến lược phát triển đúng đắn.</p>	<p>1,0đ</p> <p>0,5đ</p> <p>1,0đ</p> <p>0,5đ</p>

ĐỀ 3	<p>ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn LỊCH SỬ LỚP 9 <i>Thời gian: 45 phút</i></p>
-------------	---

I. Trắc nghiệm:(5đ)

Hãy khoanh tròn đáp án cho ý trả lời đúng nhất. (0.25 đ/câu)

1. Nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo lên vũ trụ là:

- A. Mĩ
B. Liên Xô
C. Anh
D. Nhật Bản

2. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc – thực dân cơ bản sụp đổ vào thời gian nào?

- A. Giữa những năm 60 của thế kỷ XX.
B. Giữa những năm 70 của thế kỷ XX.

C. Giữa những năm 80 của thế kỉ XX.
của thế kỉ XX.

D. Giữa những năm 90

3. “Lục địa bùng cháy” là nói về cuộc đấu tranh ở khu vực nào:

A. Châu Á

B. Châu Âu

C. Châu Phi

D. Mĩ La-tinh

4. Về đối ngoại, Mĩ đã triển khai chiến lược:

A. Hòa bình

B. Trung lập

C. Toàn cầu

D. Trung lập tích cực

5. Nhật Bản ban hành Hiến pháp mới vào năm nào?

A. 1945

B. 1946

C. 1950

D. 1960

6. “Liên minh châu Âu” (EU) là tổ chức:

A. Liên kết kinh tế - văn hóa
chính trị

B. Liên minh kinh tế -

C. Liên minh văn hóa - chính trị
chính trị

D. Liên minh quân sự -

7. Đặc trưng quan trọng nhất của tình hình thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

A. Chia thành hai phe, hai cực

B. Hòa bình, hòa nhập

C. Chia thành ba phe, hai cực

D. Xu thế toàn cầu hóa.

8. Hội nghị I-an-ta diễn ra tại :

A. Anh

B. Pháp

C. Liên Xô

D. Hà Lan

9. Thành tựu kĩ thuật quan trọng của thế kỉ XX là:

A. Bản đồ gen người
sản vô tính.

B. Tạo ra cừu Đô-li bằng phương pháp sinh

C. Máy tính điện tử

D. Cả ba thành tựu trên.

10. Nguồn năng lượng mới ngày càng được sử dụng rộng rãi là:

A. Gió

B. Thủy triều

C. Mặt trời

D. Nguyên tử

11. Vật liệu đang giữ vị trí quan trọng hàng đầu trong đời sống là:

A. Nhôm

B. Sắt

C. Chất dẻo Pô-li-me

D. Đồng.

12/ Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật là:

A. Anh

B. Liên Xô

C. Nhật Bản

D. Mĩ

13. Nối cột thời gian (A) với cột sự kiện (B) sao cho phù hợp? (1 đ)

A	B	A=>B
1/ 17-8-1945	a/ Thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	1=>
2/ 17-10-1945	b/ In-đô-nê-xi-a tuyên bố độc lập	2=>
3/ 25-3-1957	c/ Thành lập tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va	3=>
4/ 1-10-1949	d/ Thành lập Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC)	4=>
	đ/ Lào tuyên bố độc lập	

14. Điền nội dung thích hợp vào nhiệm vụ của Liên hợp quốc(1đ)

Nhiệm vụ chính của Liên hợp quốc là (1).....
phát triển mối quan hệ(2).....
trên cơ sở tôn trọng (3).....
thực hiện (4)..... về kinh
 tế, văn hóa, xã hội và nhân đạo.

II/ Tự luận (5đ)

Câu 1. (2.5 điểm) Tổ chức ASEAN thành lập trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu hoạt động là gì? Hiện nay có bao nhiêu nước?

Câu 2. (2.5 điểm) Nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai?

ĐÁP ÁN- BIỂU ĐIỂM

I. Phần trắc nghiệm: (3 điểm).

CÂU	ĐÁP ÁN	BIỂU ĐIỂM
1	B	0.25đ
2	A	0.25đ
3	D	0,25đ
4	C	0,25đ
5	B	0,25đ
6	B	0,25đ
7	A	0,25đ
8	C	0,25đ
9	C	0,25đ
10	D	0,25đ
11	C	0,25đ
12	D	0,25đ

13/ (1đ): Nối đúng mỗi cột được (0,25đ): 1=>b , 2=> đ , 3=>d, 4=>a

14/ (1đ): Điền vào chỗ trống đúng mỗi câu được (0,25 đ):

- Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
- Hữu nghị giữa các dân tộc
- độc lập, chủ quyền của các dân tộc.
- Sự hợp tác quốc tế

II. Phần tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung đáp án	Biểu điểm
I (2.5đ)	Tổ chức ASEAN thành lập trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu hoạt động là gì? Hiện nay có bao nhiêu nước?	
	- Hoàn cảnh:	0.25
	+ Sau khi giành được độc lập, các nước Đông Nam Á có nhu cầu hợp tác phát triển.	0.25
	+ Hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài.	0.75
	+ Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) gồm 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po.	0.75
	- Mục tiêu của ASEAN là tiến hành hợp tác kinh tế và văn hoá giữa các thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.	0.5
	- Hiện nay ASEAN gồm 10 nước	

2 (2.5đ)	Nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản?	
	- Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo và có ý chí vươn lên;	0.5
	- Sự quản lí có hiệu quả của các xí nghiệp, công ti ;	0,25
	- Vai trò điều tiết và đề ra các chiến lược phát triển của Chính phủ Nhật Bản.	0.5
	- Áp dụng thành tựu khoa học – kĩ thuật.	0.25
	- Chi phí quốc phòng thấp.	0.25
	- <i>Tận dụng các yếu tố ở bên ngoài.</i>	

ĐỀ 4	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn LỊCH SỬ LỚP 9 <i>Thời gian: 45 phút</i>
-------------	--

Phần I. Trắc nghiệm (3,0 điểm)

Ghi ra giấy thi chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng nhất.

Câu 1. Tổ chức ASEAN được thành lập tại nước nào?

A. Xin-ga-po. B. Ma-lay-xi-a C. In-đô-nê-xi-a D. Thái Lan

Câu 2. Năm nào sau đây được gọi là “Năm châu Phi”:

A. 1952 B. 1954 C. 1960 D. 1965

Câu 3. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ đã đề ra chiến lược gì?

A. Chiến lược đàn áp. B. Chiến lược toàn cầu.
C. Chiến lược tổng lực. D. Chiến lược viện trợ.

Câu 4. Yếu tố nào quyết định đến sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản?

A. Tài nguyên. B. Công nghệ mới.
C. Con người. D. Chiến tranh xâm lược

Câu 5. Nối mốc thời gian (cột A) tương ứng với sự kiện (cột B) rồi ghi ra tờ giấy thi (Ví dụ 1 – A)

Cột A (Thời gian)	Cột B (Sự kiện lịch sử)
1. 01/10/1949	A. Thành lập tổ chức Hiệp hội các nước Đông Nam Á
2. 01/01/1959	B. Việt Nam chính thức gia nhập tổ chức ASEAN
3. 08/08/1967	C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời
4. 28/07/1995	D. Cuộc cách mạng của nhân dân Cu Ba giành thắng lợi
	E. Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc

Phần II. Tự luận (7,0 điểm)

Câu 1. (1,0 điểm) Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) ra đời trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?

Câu 2. (3,0 điểm) Em hãy nêu những biểu hiện sự phát triển kinh tế Nhật Bản từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX? Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phát triển đó là gì?

Câu 3. (3,0 điểm) Sự phát triển của khoa học – kĩ thuật từ năm 1945 đến nay có tác động như thế nào đối với đời sống nhân loại? Theo em, hiện nay chúng ta cần làm gì để hạn chế những tác động tiêu cực của khoa học – kĩ thuật?

-----Hết-----

ĐÁP ÁN

I. Trắc nghiệm (3,0 điểm)

Mỗi ý trả lời đúng cho 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4
Ý đúng	D	C	B	C

Câu 5. Nối thời gian ở cột A cho đúng với sự kiện ở cột B . Mỗi ý đúng cho 0,25 điểm.

1- C; 2- D; 3- A; 4- B.

II. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 1 điểm	* Hiệp hội các nước Đông Nam Á ra đời trong hoàn cảnh: - Sau khi giành độc lập, đứng trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nhiều nước Đông Nam Á chủ trương thành lập một tổ chức liên minh khu vực.	0,25
	- Ngày 8/8/1967 hiệp hội các nước Đông Nam Á(ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Phi -lip-pin, Xin-ga-po, Ma-lai-xi-a, Thái Lan.	0,25
	* Mục tiêu hoạt động của ASEAN là phát triển kinh tế văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình ổn định khu vực.	0,5
2 3 điểm	* Trong những năm 1951 – 1960, kinh tế Nhật Bản đạt được bước phát triển "thần kì". Đến những năm 70 của thế kỉ XX Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới. Biểu hiện:	0,25
	- Về tổng sản phẩm quốc dân: năm 1950 chỉ đạt được 20 tỉ USD, nhưng đến năm 1968 đã đạt tới 183 tỉ USD.	0,25
	- Về công nghiệp, trong những năm 1950, 1960, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm là 15%.	0,25
	- Nhờ áp dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật hiện đại, đã	0,25

	<p>cung cấp hơn 80% nhu cầu lương thực trong nước, 2/3 nhu cầu thịt sữa, nghề đánh cá rất phát</p> <p>* Nguyên nhân của sự phát triển đó:</p> <p>+ Vai trò điều tiết của nhà nước: đề ra các chiến lược phát triển kinh tế vĩ mô, biết sử dụng, tận dụng hợp lý các nguồn vay, vốn đầu tư nước ngoài..</p> <p>+ Bản tính con người Nhật: cần cù, chịu khó, ham học hỏi, có trách nhiệm, biết tiết kiệm, lo xa...</p> <p>+ Các công ty Nhật năng động, có tầm nhìn xa, quản lý tốt, tập trung sản xuất cao.</p> <p>+ Áp dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật vào sản xuất.</p> <p>+ Ngoài ra còn nhiều nguyên nhân khác: truyền thống văn hoá , giáo dục lâu đời, nhờ chiến tranh Triều Tiên, Việt Nam; chi phí ít cho quân sự, đầu tư nước ngoài...</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>1,0</p>
--	---	--

3 <i>3 điểm</i>	* Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật đã và đang có những tác động sau: - Tích cực: + Thực hiện những bước nhảy vọt chưa từng thấy về sản xuất và năng xuất lao động, đưa loài người bước sang một nền văn minh mới.	0,25
	+ Nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của con người; đưa đến những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư lao động, chất lượng nguồn nhân lực, lao động công - nông nghiệp giảm và lao động dịch vụ tăng; đòi hỏi mới về giáo dục và đào tạo nghề nghiệp; hình thành thị trường thế giới với xu thế toàn cầu hóa.	0,75
	- Tiêu cực: + Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật cũng đã mang lại những hậu quả tiêu cực (chủ yếu do con người tạo nên). Đó là việc chế tạo ra những loại vũ khí và phương tiện quân sự có sức tàn phá và hủy diệt sự sống	0,5
	+ Trái đất nóng lên, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, bệnh tật mới, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, cuộc sống của con người luôn bị đe dọa.	0,5
	* Những việc cần làm: - Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng, cũng như tác hại của cuộc C/M KH-KT đối với cuộc sống con người. Tích cực học tập để có tri thức lĩnh hội được dễ dàng kiến thức của nhân loại.	0,5
	- Tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi, bảo vệ hòa bình, bảo vệ môi trường, trồng cây xanh... Vận động những người xung quanh cùng thực hiện.	0,5

.....**HẾT**.....

ĐỀ 5	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn LỊCH SỬ LỚP 9 <i>Thời gian: 45 phút</i>
-------------	--

Câu 1: Trình bày những thành tựu chủ yếu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô từ 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX. Những thành tựu đó có ý nghĩa như thế nào với Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa? (3 điểm)

Câu 2: Trình bày những nét chính về cuộc cách mạng Cu – ba. Bằng những sự kiện tiêu biểu, hãy chứng minh: cách mạng Cu – ba là lá cờ đầu của phong trào cách mạng Mĩ la – tinh. (4 điểm)

Câu 3: Thế nào là *Chiến tranh lạnh*? Trình bày nguyên nhân, biểu hiện, hậu quả của tình trạng *Chiến tranh lạnh* sau chiến tranh thế giới thứ hai? (3 điểm)

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

Câu 1 (3 điểm)

* Thành tựu chủ yếu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô từ 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX. (1,0 điểm)

- Công nghiệp: sản xuất CN tăng bình quân 9,6%, là cường quốc CN đứng thứ hai thế giới sau Mỹ

- KHKT:

+ 1957 là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo

+ 1961 phóng tàu Phương Đông đưa con người lần đầu tiên bay vòng quanh Trái Đất

* Ý nghĩa của những thành tựu đó với Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa: (2,0 điểm)

- Chứng tỏ đường lối xây dựng CNXH của Liên Xô là đúng đắn

- Chứng tỏ nền công nghiệp và trình độ khoa học kĩ thuật của Liên Xô nói riêng và XHCN nói chung sánh ngang bằng và có phần vượt trội với các nước TB

- Những thành tựu mà Liên Xô đạt được đã giúp Liên Xô trở thành một cường quốc đồng thời trở thành chỗ dựa vững chắc cho cách mạng thế giới.

Câu 2 (4 điểm)

* Trình bày những nét chính về cuộc cách mạng Cu – ba. (2,0 điểm)

- 26/07/1953, 135 thanh niên yêu nước dưới sự chỉ huy của Phi – đen Ca – xơ – rô tấn công pháo đài Môn – ca – da nhưng thất bại.

- 1955 Phi đen sang Mê – hi – cô và thành lập tổ chức lấy tên "Phong trào 26/7". 1956 phi đen cùng 81 chiến sĩ trở về Cu – ba. Cuộc đổ bộ lên bờ biển O – ri – en – te bị chặn đánh dữ dội, phần lớn các chiến sĩ đã hi sinh.

- Từ 1956 đến 1958 nghĩa quân xây dựng lực lượng và phát động phong trào đấu tranh trong cả nước.

- 01/01/1959, lực lượng cách mạng tấn công pháo đài Môn – ca – da và giành thắng lợi, chế độ độc tài Ba – ti – xta bị lật đổ.

* Chứng minh: Cách mạng Cu- Ba là lá cờ đầu của phong trào cách mạng Mĩ la- tinh. (2,0 điểm)

Cách mạng Cu – ba là cuộc cách mạng nổ ra đầu tiên ở khu vực Mĩ La – tinh. Do ảnh hưởng của cách mạng Cu - ba, hàng loạt các cuộc đấu tranh vũ trang ở khu vực đã diễn ra và giành thắng lợi:

Câu 3 (3 điểm)

* Khái niệm chiến tranh lạnh (1,0 điểm)

Chiến tranh lạnh là chính sách thù địch của Mỹ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước XHCN

** Nguyên nhân chiến tranh lạnh (0,5 điểm)*

Sau chiến tranh thế giới thứ hai do sự đối đầu căng thẳng giữa hai cường quốc Liên Xô và Mỹ và hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa. Do đó dẫn đến tình trạng chiến tranh lạnh.

** Biểu hiện: (0,5 điểm)*

Mỹ và các nước đế quốc ráo riết chạy đua vũ trang, thành lập các khối quân sự, tiến hành các cuộc chiến tranh cục bộ.

** Hậu quả: (1 điểm)*

Sự căng thẳng của tình hình thế giới, những chi phí khổng lồ, cực kì tốn kém cho chạy đua vũ trang và chiến tranh xâm lược.

ĐỀ 6	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn LỊCH SỬ LỚP 9 <i>Thời gian: 45 phút</i>
-------------	--

I. Trắc nghiệm (2,0 đ). Chọn đáp án đúng nhất trong các phương án trả lời sau.

Câu 1. Trong hai thập niên 50 và 60 của thế kỉ XX, nền kinh tế Xô viết tăng trưởng mạnh mẽ. Sản xuất công nghiệp bình quân hàng năm tăng...

- A. 48%. B. 73%. C. 9,6%. D. 20%.

Câu 2. Tại sao nhiều người dự đoán rằng “thế kỉ XXI sẽ là thế kỉ của Châu Á”?

- A. Do tình hình Châu Á không ổn định.
B. Do châu Á diễn ra các cuộc xung đột tranh chấp biên giới, lãnh thổ hoặc các phong trào li khai.
C. Do châu Á là một châu lục đông dân cư.
D. Do từ nhiều thập niên qua, một số nước châu Á đã đạt sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế.

Câu 3. Điều nào dưới đây phản ánh đúng nhất về nước Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Mỹ vươn lên chiếm ưu thế tuyệt đối về mọi mặt trong thế giới tư bản.
B. Mỹ chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp toàn thế giới(1945-1950).
C. Mỹ nắm trong tay 3/4 lượng vàng dự trữ thế giới.
D. Nông nghiệp Mỹ gấp 2 lần sản lượng nông nghiệp của 5 nước Anh, Pháp, Tây Đức, I-a-li-a, Nhật Bản cộng lại.

Câu 4. “Chiến tranh lạnh” đã chính thức chấm dứt khi nào?

- A. Tháng 12-1988. B. Tháng 12-1989.

C. Tháng 10-1990.

D. Tháng 12-1991.

II. Tự luận (8,0 đ).

Câu 5. Trình bày hoàn cảnh ra đời, mục tiêu, nguyên tắc cơ bản trong quan hệ của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN). Để xây dựng Đông Nam Á thành “khu vực hòa bình, ổn định”, các nước ASEAN cần làm gì?

Câu 6. Quá trình thành lập, nhiệm vụ, vai trò của Liên Hợp Quốc. Em hãy kể tên 5 tổ chức của Liên Hợp Quốc đang hoạt động tại Việt Nam mà em biết?

ĐÁP ÁN**I. Trắc nghiệm (2,0 điểm).**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4
Đáp án	C	D	A	B

II. Tự luận (8,0 điểm).

Câu	Nội dung trình bày	Điểm
5	Trình bày hoàn cảnh ra đời, mục tiêu, nguyên tắc cơ bản trong quan hệ của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN). Để xây dựng Đông Nam Á thành “khu vực hòa bình, ổn định”, các nước ASEAN cần làm gì?	4,0
	a. Trình bày về tổ chức ASEAN.....	3,0
	<p>*Hoàn cảnh ra đời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi giành được độc lập, nhiều nước Đông Nam Á chủ trương thành lập 1 liên minh khu vực nhằm cùng nhau hợp tác để phát triển đất nước đồng thời hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực. - Xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra đòi hỏi các nước cần liên kết với nhau để phát triển đất nước - Ngày 8-8- 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (viết tắt theo tiếng Anh là ASEAN) đã được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước là In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Thái Lan và Xin-ga-po 	<p>1,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
	* Mục tiêu:	0,5
	<ul style="list-style-type: none"> - "Tuyên bố Băng Cốc" (8 - 1967) xác định mục tiêu của ASEAN là phát triển kinh tế và văn hoá thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hoà bình và ổn định khu vực. 	
	* Nguyên tắc hoạt động	1,0
	- Tháng 2- 1976 các nước ASEAN đã kí Hiệp ước thân thiện và hợp	

tác ở Đông Nam Á (Hiệp ước Ba- li) xác định các nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước thành viên như:	0.25
+ Cùng nhau tôn trọng chủ quyền , toàn vẹn lãnh thổ.	0.25
+ Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.	0.25
+ Hợp tác phát triển có kết quả.	0.25
b.Để xây dựng Đông Nam Á thành “khu vực hòa bình, ổn định” các nước ASEAN cần làm gì?	1,0
Học sinh lập luận và cần khẳng định: Để xây dựng Đông Nam Á thành “khu vực hòa bình, ổn định” các nước ASEAN cần: Cùng nhau tôn trọng chủ quyền , toàn vẹn lãnh thổ. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình	

Câu	Nội dung trình bày	Điểm
6	Quá trình thành lập, nhiệm vụ, vai trò của Liên Hợp Quốc. Em hãy kể tên 5 tổ chức của Liên Hợp Quốc đang hoạt động tại Việt Nam mà em biết?	(4,0):
	a. Quá trình thành lập nhiệm vụ, vai trò của Liên Hợp Quốc	2,5
	- Hội nghị I-an-ta họp từ ngày 4/2 đến 11/2/1945 còn có một quyết định quan trọng là thành lập một tổ chức quốc tế mới lấy tên là Liên Hợp Quốc	0,5
	- Đến tháng 10/1945 Liên Hợp Quốc chính thức thành lập.	0,5
	* Nhiệm vụ: Duy trì hoà bình an ninh thế giới, phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia dân tộc, thực hiện sự hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hoá, xã hội...	0,5
	* Vai trò: Trong hơn nửa thế kỉ qua, Liên hợp quốc đã có vai trò quan trọng trong việc duy trì hoà bình, an ninh thế giới, đấu tranh xoá bỏ chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, giúp đỡ các nước phát triển kinh tế, xã hội,...	0,5
	* Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc từ tháng 9 - 1977 và là thành viên thứ 149	0,5
	b. Em hãy kể tên 5 tổ chức của Liên Hợp Quốc đang hoạt động tại Việt Nam mà em biết?	1,5
	Học sinh có thể kể về 5 trong số các tổ chức của LHQ dưới đây(hoặc các tổ chức khác).Đúng mỗi tổ chức đạt (0,3 đ.) - Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO). - Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc (UNESCO). - Quỹ Nhi đồng Liên Hiệp Quốc (UNICEF). -Tổ chức Y tế Thế giới (WHO). - Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO). - Tổ chức Di dân quốc tế (IOM).	

	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình phát triển LHQ (UNDP). - Quỹ Dân số LHQ (UNFPA). - Quỹ tiền tệ quốc tế(IMF). - Ngân hàng thế giới(WB)... 	
--	--	--

Hết

ĐỀ 7	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn LỊCH SỬ LỚP 9 <i>Thời gian: 45 phút</i>
-------------	--

Câu 1: (3.0điểm)Tình hình Đông Nam Á trước và sau 1945 ?

Câu 2: (2.0điểm) Những nguyên nhân nào làm cho địa vị kinh tế của Mĩ bị suy giảm ?

Câu 3: (3.5điểm)Nêu những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật lần thứ hai ?

Câu 4: (1.5điểm)Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp đã thi hành ở Việt Nam những thủ đoạn chính trị, văn hóa, giáo dục nào ?

-----HẾT-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN

Câu hỏi	Nội dung trả lời	Điểm
Câu 1 (3.0đ)	* Trước năm 1945: Hầu hết các nước Đông Nam Á(trừ Thái Lan) là thuộc địa của các nước thực dân phương Tây.	0.5
	*Sau năm 1945: - Tháng 8 năm 1945, ngay khi được tin Phát xít Nhật đầu hàng, các nước Đông Nam Á nổi dậy giành chính quyền như: In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào...	0.5
	- Sau đó nhiều dân tộc Đông Nam Á cầm súng kháng chiến chống các cuộc chiến tranh xâm lược trở lại của các nước đế quốc như: In-đô-nê-xi-a, Việt Nam...	0.5
	- Trước phong trào đấu tranh của nhân dân đến giữa những năm 50 của thế kỉ	

	XX, các nước Đông Nam Á lần lượt giành được độc lập dân tộc... - Cũng từ giữa những năm 50 của thế kỉ XX khu vực cân bằng. - Tháng 9/1954, Mĩ, Anh, Pháp thành lập khối quân sự Đông Nam Á(SEATO) nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội và đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc trong khu vực. - In-đô-nê-xi-a và Miến Điện thi hành chính sách trung lập...	0.5 0.25 0.5 0.25
Câu 2 (2.0đ)	Nguyên nhân làm cho địa vị kinh tế của Mĩ bị suy giảm: - Các nước Tây Âu và Nhật Bản...ngày càng cạnh tranh gay gắt với Mĩ. - Kinh tế Mĩ thường xuyên suy thoái, khủng hoảng. - Do theo đuổi tham vọng bá chủ thế giới, chi phí những khoảng tiền khổng lồ cho chạy đua vũ trang... - Sự giàu nghèo quá chênh lệch giữa các tầng lớp trong xã hội...	0.5 0.5 0.5 0.5
Câu 3 (3.5đ)	Những thành tựu chủ yếu : - Lĩnh vực khoa học cơ bản : Toán học, Vật lí, Hóa học, Sinh học. - Phát minh lớn về công cụ sản xuất mới : Máy tính điện tử, máy tự động.... - Tìm ra những nguồn năng lượng mới : Năng lượng nguyên tử, năng lượng thủy triều... - Sáng chế ra những vật liệu mới : Chất pô-li-me(chất dẻo)... - Cuộc « Cách mạng xanh » trong nông nghiệp với những biện pháp cơ khí hóa, thủy lợi hóa, hóa học hóa... - Lĩnh vực giao thông vận tải và thông tin liên lạc :Chế tạo máy bay siêu âm khổng lồ, tàu hỏa tốc độ cao. - Chinh phục vũ trụ : Năm 1961 con người đã bay vào vũ trụ và đặt chân lên mặt trăng năm 1969.	0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5
Câu 4 (1.5đ)	Những thủ đoạn về chính trị, văn hóa, giáo dục của Pháp ở Việt Nam: - Về chính trị: Pháp thi hành chính sách “chia để trị”, chia nước ta thành 3 kì, Địa chủ phong kiến ở nông thôn bị triệt để lợi dụng... - Về văn hóa, giáo dục: Thi hành chính sách văn hóa nô dịch. Trường học mở rất hạn chế, tuyên truyền chính sách “khai hóa”...	0.75 0.75

HẾT

ĐỀ 8	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn LỊCH SỬ LỚP 9 <i>Thời gian: 45 phút</i>
-------------	--

Câu 1: (2 điểm) Hiệp hội các nước Đông Nam Á(ASEAN) ra đời trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?

Câu 2: (3 điểm) Nêu các xu thế phát triển của thế giới ngày nay?

Câu 3 (3 điểm) Bằng những sự kiện lịch sử hãy giải thích sự phát triển “thần kỳ” của nền kinh tế Nhật Bản từ những năm 60 của thế kỷ XX? Nguyên nhân của sự phát triển “thần kì” đó ?

Câu 4: (2 điểm) Phân tích ý nghĩa và tác động của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật đối với đời sống xã hội ?

Câu	Đáp án	Điểm
1	* Hiệp hội các nước Đông Nam Á ra đời trong hoàn cảnh:	1 điểm

	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi giành độc lập, đứng trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nhiều nước Đông Nam Á chủ trương thành lập một tổ chức liên minh khu vực. - Ngày 8/8/1967 hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Phi -lip-pin, Xin-ga-po, Ma-lai-xi-a, Thái Lan. * Mục tiêu hoạt động của ASEAN là phát triển kinh tế văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình ổn định khu vực. 	1 điểm
2	<ul style="list-style-type: none"> + Xu hướng hòa hoãn và hòa dịu trong quan hệ quốc tế. + Một trật tự thế giới mới đang hình thành và ngày càng theo chiều hướng đa cực, đa trung tâm. + Điều chỉnh chiến lược phát triển, lấy kinh tế làm trọng điểm. + Nhiều khu vực xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến. + Xu thế chung là hòa bình ổn định và hợp tác phát triển. 	0,5 điểm 0,75 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,75 điểm
3	<ul style="list-style-type: none"> * Thuận lợi + Chính phủ Nhật Bản tiến hành một loạt các cải cách dân chủ. + Nhờ những đơn đặt hàng "béo bở" của Mỹ trong hai cuộc chiến tranh Triều Tiên và Việt Nam. Đây được coi là "ngọn gió thần" đối với kinh tế Nhật. * Nguyên nhân của sự phát triển đó: + Vai trò điều tiết của nhà nước: đề ra các chiến lược phát triển kinh tế vĩ mô, biết sử dụng, tận dụng hợp lý các nguồn vay, vốn đầu tư nước ngoài.. + Bản tính con người Nhật: cần cù, chịu khó, ham học hỏi, có trách nhiệm, biết tiết kiệm, lo xa... + Các công ty Nhật năng động, có tầm nhìn xa, quản lý tốt, tập trung sản xuất cao. + Áp dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. + Ngoài ra còn nhiều nguyên nhân khác: truyền thống văn hoá - giáo dục lâu đời, nhờ chiến tranh Triều Tiên, Việt Nam; chi phí ít cho quân sự, đầu tư nước ngoài... 	1 điểm 2 điểm
4	<ul style="list-style-type: none"> - Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật có ý nghĩa to lớn, như cột mốc chói lọi trong lịch sử tiến hóa văn minh của loài người, mang lại những tiến bộ phi thường, những thành tựu kì diệu và những thay đổi to lớn trong cuộc sống của con người. - Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật đã và đang có những tác động sau: <ul style="list-style-type: none"> + Tích cực: Thực hiện những bước nhảy vọt chưa từng thấy về sản xuất và năng xuất lao động, đưa loài người bước sang 	0,5 điểm 0,75 điểm

<p>một nền văn minh mới “ văn minh tin học”, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của con người; đưa đến những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư lao động, chất lượng nguồn nhân lực, lao động công - nông nghiệp giảm và lao động dịch vụ tăng; đòi hỏi mới về giáo dục và đào tạo nghề nghiệp; hình thành thị trường thế giới với xu thế toàn cầu hóa.</p> <p>+ Tiêu cực: Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật cũng đã mang lại những hậu quả tiêu cực (chủ yếu do con người tạo nên). Đó là việc chế tạo ra những loại vũ khí và phương tiện quân sự có sức tàn phá và hủy diệt sự sống, trái đất nóng lên, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, bệnh tật mới, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, cuộc sống của con người luôn bị đe dọa.</p>	0,75 điểm
--	-----------

ĐỀ 9	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn LỊCH SỬ LỚP 9 <i>Thời gian: 45 phút</i>
-------------	--

Câu 1 (3.0 điểm): Hoàn thành bảng niên biểu sau:

STT	Thời gian	Tên sự kiện
1	17-8-1945	
2	1-10-1949	
3	1-1-1959	
4	8-8-1967	
5	20-9-1977	
6	28-7-1995	

Câu 2 (3.0 điểm): Sau chiến tranh thế giới thứ hai. Mĩ trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất thế giới, chiếm ưu thế tuyệt đối về mọi mặt Em hãy nêu biểu hiện của sự phát triển đó ?

Câu 3 (4.0 điểm): Hãy nêu các xu thế phát triển của thế giới ngày nay ? tại sao nói “ Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển” Vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với dân tộc ?

ĐÁP ÁN

Câu 1 (3.0 điểm):

Hoàn thành bảng niên biểu sau: (Mỗi sự kiện đúng được 0,5 đ)

STT	Thời gian	Tên sự kiện
1	17-8-1945	In-đô-nê-xi-a tuyên bố độc lập
2	1-10-1949	Thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa
3	1-1-1959	Cách mạng của nhân dân Cu-ba thắng lợi
4	8-8-1967	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) thành lập
5	20-9-1977	Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc
6	28-7-1995	Việt Nam gia nhập ASEAN

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
2 (3,0 điểm)	Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất thế giới, chiếm ưu thế tuyệt đối về mọi mặt. Biểu hiện:	
	+ Công nghiệp: trong những năm 1945-1950, chiếm 56,47% sản lượng công nghiệp toàn thế giới.	0,75 điểm
	+ Nông nghiệp : Gấp 2 lần sản lượng nông nghiệp 5 nước Anh, Pháp, Đức, Italia, Nhật cộng lại.	0,75 điểm
	+ Tài chính: Chiếm 3/4 trữ lượng vàng thế giới (24,6 tỉ USD), là chủ nợ duy nhất của thế giới.	0,75 điểm
	+ Quân sự: Mĩ có lực lượng quân sự mạnh nhất thế giới với các loại vũ khí hiện đại, độc quyền về vũ khí hạt nhân.	0,75 điểm
3 (4,0 điểm)	* Xu thế phát triển của thế giới ngày nay:	
	+ Hoà hoãn, hoà dịu trong quan hệ quốc tế.	0,5 điểm
	+ Thế giới đang tiến tới xác lập một trật tự thế giới mới, đa cực, nhiều trung tâm. Nhưng Mĩ lại chủ trương “thế giới đơn cực” để dễ bề chi phối, thống trị thế giới.	0,75 điểm
	+ Các nước đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển, lấy kinh tế làm trọng điểm.	0,5 điểm
	+ Nhiều khu vực xảy ra các cuộc xung đột quân sự hoặc nội chiến, khủng bố và li khai.	0,5 điểm
	Xu thế chung của thế giới ngày nay là hoà bình, ổn định và hợp tác phát triển kinh tế. Đây vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với tất cả các dân tộc khi bước vào thế kỉ XIX, trong đó có Việt Nam.	0,75 điểm
	* Nói: Hoà bình, hợp tác cùng phát triển, vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với tất cả các dân tộc khi bước vào thế kỉ XXI.	
	+ Thời cơ: có điều kiện để hội nhập vào nền kinh tế của thế giới và khu vực, áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật vào sản xuất, có điều kiện rút ngắn khoảng cách với các nước phát triển...	0,5 điểm
	+ Thách thức: nếu không chớp thời cơ để phát triển sẽ có nguy cơ bị tụt hậu xa hơn về kinh tế. Có điều kiện hội nhập với thế giới về mọi mặt nhưng dễ bị hoà tan nếu như không giữ được bản sắc dân tộc...	0,5 điểm

ĐỀ 10	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn LỊCH SỬ LỚP 9 <i>Thời gian: 45 phút</i>
--------------	--

Câu 1: (3 điểm) Trình bày tình hình chung các nước châu Phi sau chiến tranh thế giới lần thứ 2.

Câu 2: (3 điểm) Chứng minh sau chiến tranh thế giới thứ hai Mỹ vươn lên trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất thế giới.

Câu 3: (2 điểm) Thế nào là chiến tranh lạnh?

Câu 4: (2 điểm) Vì sao tác động tiêu cực của cách mạng khoa học kỹ thuật chủ yếu do con người tạo ra?

Câu	Đáp án	Điểm
1	<p>* Tình hình chung các nước châu Phi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc đã diễn ra sôi nổi ở châu Phi, sớm nhất là ở Bắc Phi. Năm 1960 được gọi là “<i>Năm châu Phi</i>”, với 17 nước tuyên bố độc lập. - Sau khi giành được độc lập, các nước châu Phi bắt tay vào xây dựng đất nước và đã thu được nhiều thành tích. Tuy nhiên, châu Phi vẫn nằm trong tình trạng đói nghèo, lạc hậu, thậm chí diễn ra các cuộc xung đột, nội chiến đẫm máu. - Để hợp tác, giúp đỡ nhau khắc phục xung đột và nghèo đói, tổ chức <i>Liên minh châu Phi</i> (EU) thành lập. 	<p>1 điểm</p> <p>1 điểm</p> <p>1 điểm</p>
2	<p>* Sau CTTG II Mỹ vươn lên giàu mạnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau CTTG II, Mỹ vươn lên thành nước TB giàu mạnh nhất, đứng đầu hệ thống TBCN. - Trong những năm 1945-1950, Mỹ chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới (56,4%), 3/4 trữ lượng vàng thế giới. - Mỹ có lực lượng quân sự mạnh nhất thế giới tư bản và độc quyền vũ khí nguyên tử. 	<p>1 điểm</p> <p>1 điểm</p> <p>1 điểm</p>
3	<p>* Chiến tranh lạnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau chiến tranh thế giới thứ hai đã diễn ra sự đối đầu căng thẳng giữa hai siêu cường là Mỹ với Liên Xô và hai phe TBCN với XHCN, mà đỉnh điểm là tình trạng chiến tranh lạnh. - Chiến tranh lạnh là chính sách thù địch của Mỹ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước XHCN. 	<p>1 điểm</p> <p>1 điểm</p>
4	<p>* Hậu quả tiêu cực của CMKHKT(chủ yếu do con người):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế tạo ra các loại vũ khí hủy diệt; khai thác cạn kiệt tài nguyên, hủy diệt và làm ô nhiễm môi trường sinh thái; những tai nạn lao động và giao thông; các loại dịch, bệnh mới,... - Trong đó hậu quả tiêu cực lớn nhất là cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường, sinh thái. 	<p>1 điểm</p> <p>1 điểm</p>

ĐỀ 11**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I****Môn LỊCH SỬ LỚP 9***Thời gian: 45 phút***I. ĐỀ BÀI****A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (8 điểm)****Câu 1.** Nước đầu tiên phóng vệ tinh nhân tạo lên vũ trụ

- A. Mỹ. B. Anh.
C. Liên Xô. D. Nhật.

Câu 2. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử năm

- A. 1945. B. 1949.
C. 1957. D. 1961.

Câu 3. Asean được thành lập được thành lập vào ngày

- A. 6.8.1967. C. 10.8.1967.
B. 8.8.1967. D. 12.8.1967.

Câu 4. Quốc gia nào ở Đông Nam Á đã trở thành “con rồng” kinh tế ở châu Á?

- A. Thái Lan. C. Xinh ga po.
B. Việt Nam. D. Ma lai xi a.

Câu 5. Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất trong thời gian nào?

- A.** Từ 1945 đến 1975. **B.** Từ 1918 đến 1945. **C.** Từ 1950 đến 1980. **D.** Từ 1945 đến 1950.

Câu 6. Khối cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời vào năm nào?

- A. 1954. **B.** 1955. **C.** 1956. **D.** 1957.

Câu 7. Năm 1961 - 1970, tốc độ tăng trưởng bình quân về công nghiệp của Nhật hằng năm là bao nhiêu?

- A. 12,5% . **B. 13,5%.** C. 14,5%. D. 15,5%.

Câu 8. Sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, Nhật Bản tiến hành nhiều cải cách trong đó cải cách nào là quan trọng nhất?

- A.** Cải cách hiến pháp. **B.** Cải cách ruộng đất. **C.** Cải cách giáo dục. **D.** Cải cách văn hóa.

Câu 9. Sang những năm 50 của thế kỉ XX, kinh tế Nhật phát triển được do nguyên nhân cơ bản nào?

A. Đã có sự đoàn kết trong đấu tranh.

B. Đấu tranh chống lại sự cạnh tranh chèn ép của tư bản nước ngoài.

C. Biết phân biệt rõ kẻ thù.

D. Ý thức giác ngộ giai cấp.

B. PHẦN TỰ LUẬN (2 điểm)

Câu 1. Hãy cho biết những nhân tố quyết định cho sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế Nhật sau CTTG thứ II? (2đ)

ĐÁP ÁN

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đ/ án	C	B	B	C	D	D	B	A	A	B	D	B	B	B	A	B

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1. Hãy cho biết những nhân tố quyết định cho sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế Nhật sau CTTG thứ II? (2đ)

+ Vai trò điều tiết của nhà nước trong việc đề ra các chiến lược phát triển, nắm bắt đúng thời cơ và sự điều tiết cần thiết để đưa kinh tế liên tục tăng trưởng.

+ Con người Nhật được đào tạo chu đáo, có ý chí vươn lên, cần cù, chịu khó, ham học hỏi, có trách nhiệm, biết tiết kiệm, lo xa...

+ Hệ thống tổ chức quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp công ty Nhật.

+ Truyền thống văn hoá - giáo dục lâu đời của người Nhật- sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiên bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc.,

ĐỀ 12

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I

Môn LỊCH SỬ LỚP 9

Thời gian: 45 phút

Câu 1: (3,0 điểm)

Hiệp hội các nước Đông Nam Á(ASEAN) ra đời trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?

Câu 2: (4,0 điểm)

Nêu các xu thế phát triển của thế giới ngày nay? Tại sao nói: “Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển” vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc?

Câu 3: (3,0 điểm)

Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam tập trung vào những nguồn lợi nào? So sánh với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất?

ĐÁP ÁN

Câu	Câu trả lời	Điểm
Câu 1 3,0 điểm	* Hiệp hội các nước Đông Nam Á ra đời trong hoàn cảnh : - Sau khi giành độc lập, đứng trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nhiều nước Đông Nam Á chủ trương thành lập một tổ chức liên minh khu vực	1,0đ
	- Ngày 8/8/1967 hiệp hội các nước Đông Nam Á(ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Phi -lip-pin,Xin-ga-po, Ma-lai-xi-a, Thái Lan.	1,0đ
	* Mục tiêu hoạt động của ASEAN là phát triển kinh tế văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình ổn định khu vực.	1,0đ
Câu 2 4,0 điểm	- Các xu thế phát triển của thế giới ngày nay: + Hòa hoãn và hòa dịu trong quan hệ quốc tế.	0,5đ
	+ Xác lập một trật tự thế giới mới đa cực, nhiều trung tâm.	0,5đ
	+ Điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.	0,5đ
	+ Nhiều khu vực xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến.	0,5đ
	- Giải thích: + “Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển” vừa là thời cơ đối với các dân tộc: vì các nước có cơ hội thuận lợi để xây dựng và phát triển đất nước, tăng cường hợp tác và tham gia các liên minh kinh tế khu vực; tiếp thu những thành tựu KH-KT vào sản xuất...	1,0đ
Câu 3 3,0 điểm	+ “Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển” vừa là thách thức đối với các dân tộc: vì phần lớn các nước đang phát triển có điểm xuất phát thấp về kinh tế, trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế...nếu không tiến kịp thời thì sẽ tụt hậu.	1,0đ
	* Chính sách khai thác của Pháp:	
	- Nông nghiệp: Pháp tăng cường đầu tư vốn, chủ yếu vào đồn điền cao su, diện tích trồng cao su tăng nhanh	0,5đ
	- Công nghiệp: Pháp chú trọng khai mỏ, số vốn đầu tư tăng, nhiều công ti mới ra đời. Pháp còn mở thêm một số cơ sở công nghiệp chế biến.	0,5đ
	- Thương nghiệp: phát triển hơn trước, Pháp độc quyền, đánh thuế nặng hàng hóa các nước nhập vào Việt Nam.	0,5đ
	- Giao thông vận tải: đầu tư phát triển thêm, đường sắt xuyên Đông Dương được nối liền nhiều đoạn.	0,5đ
	- Ngân hàng: ngân hàng Đông Dương nắm quyền chỉ huy các ngành kinh tế Đông Dương.	0,5đ
	* So với chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất thì chương	

	trình khai thác thuộc địa lần thứ hai lớn hơn cả về mức độ,qui mô và tính chất tập trung khai thác triệt để các nguồn lợi để thu được nhiều lợi nhuận.	0,5đ
--	--	------

ĐỀ 14**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I****Môn LỊCH SỬ LỚP 9***Thời gian: 45 phút*

I. Trắc nghiệm: (4 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất sau mỗi câu hỏi:

Câu 1: Sự khủng hoảng ở Liên Xô bắt nguồn từ cuộc khủng hoảng:

A. Dầu mỏ B. Lương thực C. Tài chính D. Chính trị

Câu 2: Một số người lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô đã tiến hành đảo chính, lật đổ Tổng thống Gooc- ba- chốp vào thời gian:

A. Ngày 19/6/1991 B. Ngày 19/7/1991

C. Ngày 19/8/1991

D. Ngày 19/9/1991.

Câu 3: Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) gồm có:

A. 10 nước

B. 11 nước

C. 12 nước

D. 13 nước

Câu 4: Chế độ XHCN ở Liên Xô chấm dứt vào thời gian:

A. Ngày 25/9/1991

B. Ngày 25/10/1991

C. Ngày 25/11/1991

D. Ngày 25/12/1991.

Câu 5: Nối thông tin ở hai cột sau cho đúng:

Cột A	Cột B
Ngày 8/8/1967	Cộng đồng kinh tế Châu Âu ra đời
Tháng 4/ 1951	Cộng đồng Châu Âu ra đời
Tháng 3/1957	Cộng đồng than- thép Châu Âu được thành lập.
Tháng 7/1967	ASEAN được thành lập
Ngày 3/10/1990	Khối quân sự NATO được thành lập.
Tháng 4/1949	Nước Đức thống nhất hai miền.
Tháng 5/ 1949	

Câu 6: Điền thông tin vào chỗ trống để hoàn thành nội dung:

- Mục tiêu của tổ chức ASEAN là: phát triển kinh tế vàthông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trìkhu vực.
- Tháng 2/1976, các nước ASEAN đã ký Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á tại Ba-li (In- đô- nê- xi- a). Hiệp ước xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước thành viên như: cùng nhau tôn trọng chủ quyền,.....; không can thiệp vào....., giải quyết các tranh chấpvàcó kết quả.

II. Tự luận: (6 điểm)

Câu 1: Thế giới sau chiến tranh lạnh chuyển biến theo những xu hướng nào? (2 điểm)

Câu 2: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, xã hội Việt Nam đã phân hóa như thế nào? Em hãy phân tích rõ sự phân hóa đó. (4 điểm).

ĐÁP ÁN

I. Phần trắc nghiệm:

Câu 1: A. **Câu 2:** C. **Câu 3:** B **Câu 4:** D

Câu 5:

- Ngày 8/8/1967: ASEAN được thành lập.
- Tháng 4/ 1951: Cộng đồng than- thép Châu Âu được thành lập.
- Tháng 3/1957: Cộng đồng kinh tế Châu Âu ra đời.
- Tháng 7/1967: Cộng đồng Châu Âu ra đời.
- Ngày 3/10/1990: Nước Đức thống nhất hai miền.
- Tháng 4/1949: Khối quân sự NATO được thành lập.

Câu 6: Lần lượt điền các từ ngữ sau:

-văn hóa.....hòa bình và ổn định.
-toàn vẹn lãnh thổ.....công việc nội bộ của nhau.....bằng biện pháp hòa bình.....hợp tác và phát triển.

II. Phần tự luận:

Câu 1: (2đ) .

Thế giới sau chiến tranh lạnh chuyển biến theo các xu hướng sau:

Một là, xu thế hòa hoãn, hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

Hai là, sự tan rã của trật tự hai cực I- an- ta và thế giới đang tiến tới xác lập một trật tự thế giới mới, đa cực, nhiều trung tâm.

Ba là, từ sau Chiến tranh lạnh và dưới tác động to lớn của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật, hầu hết các nước đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.

Bốn là, tuy hòa bình thế giới được củng cố, nhưng từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX, ở nhiều khu vực lại xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến giữa các phe phái (như ở Liên bang Nam Tư cũ, châu Phi và một số nước ở Trung Á,..)

Câu 2: (4đ)

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, xã hội VN ngày càng phân hóa sâu sắc:

Giai cấp địa chủ ở nông thôn ngày càng câu kết chặt chẽ hơn với thực dân Pháp. Chúng chiếm đoạt ruộng đất, bóc lột kinh tế, kìm kẹp về chính trị. Cũng có một bộ phận địa chủ yêu nước.

Tầng lớp tư sản ngày càng đông. Phân hóa thành hai bộ phận: Tầng lớp tư sản mại bản có quyền lợi gắn liền với đế quốc nên câu kết chặt chẽ về chính trị với chúng; tầng lớp tư sản dân tộc có khuynh hướng kinh doanh độc lập, ít nhiều có tinh thần yêu nước, song chưa rõ ràng.

Tầng lớp tiểu tư sản thành thị tăng nhanh về số lượng. Nhưng cũng bị tư bản Pháp chèn ép, đời sống bấp bênh. Bộ phận trí thức, học sinh sinh viên có điều kiện tiếp xúc với tư tưởng tiến bộ đã trở thành một lực lượng trong quá trình cách mạng dân tộc dân chủ ở nước ta.

Giai cấp nông dân chiếm trên 90% dân số, bị cướp đoạt ruộng đất, bị bóc lột cùng hóa. Đây là lực lượng hăng hái và đông đảo nhất của cách mạng.

Giai cấp công nhân ra đời trước chiến tranh, phát triển nhanh về số lượng và chất lượng. Giai cấp công nhân VN có những đặc điểm riêng: bị ba tầng áp bức bóc lột, có quan hệ tự nhiên gắn bó với giai cấp nông dân; kế thừa truyền thống yêu nước của dân tộc. Đóng vai trò lãnh đạo cách mạng ở nước ta.

I. Trắc nghiệm khách quan (2 điểm)**Câu 1 (1 điểm).** *Lựa chọn phương án trả lời đúng***1.1. Trong những năm 50, 60, nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX vị trí công nghiệp của Liên Xô đứng thứ mấy trên thế giới?**

- A. Đứng thứ nhất B. Đứng thứ ba C. Đứng thứ hai D. Đứng thứ tư

1.2 Cuộc cách mạng nhân dân ở Cu-ba giành được thắng lợi ngày nào?

- A. 26-7-1953 B. 11-1-1959 C. 1-1-1959 D. 1-11-1959

1.3. Đế quốc Pháp đẩy mạnh khai thác Việt nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất nhằm:

- A- Phát triển nông nghiệp ở Việt Nam.
-
- B- Bù đắp những thiệt hại to lớn do chiến tranh gây ra.
-
- C- Phát triển nghề khai thác mỏ ở Việt Nam.
-
- D- Phát triển mọi mặt kinh tế của Việt Nam.

1.4 Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành nào?

- A- Công nghiệp nặng. B- Nông nghiệp và khai thác mỏ.
-
- C- Thương nghiệp. D- Giao thông vận tải.

Câu 2 (1 điểm). *Nối mốc thời gian (cột A) tương ứng với sự kiện (cột B)*

Cột A (Thời gian)	Cột B (Sự kiện lịch sử)
a- 01-10-1949	1- Thành lập tổ chức Hiệp hội các nước Đông Nam Á
b- 01-01-1959	2- Việt Nam chính thức gia nhập tổ chức ASEAN
c- 08-08-1967	3- Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời
d- 28-07-1995	4- Cuộc cách mạng của nhân dân Cu Ba giành thắng lợi
	5- Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc

II. Tự luận: (8 điểm)**Câu 3 (2 điểm):**

Mĩ La- tinh là một khu vực rộng lớn trải dài từ Mê- hi- cô ở Bắc Mỹ xuống Nam Mỹ. Từ sau năm 1945 các nước Mỹ La- tinh không ngừng đấu tranh để củng cố độc lập và phát triển kinh tế xã hội nhằm thoát khỏi sự lệ thuộc vào đế quốc Mỹ.

Em hãy nêu tình hình chung của các nước Mỹ La-tinh từ trước và sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 4 (3 điểm): Trình bày những nét nổi bật về tình hình các nước Đông Nam Á trước và sau năm 1945. Nhận xét về sự phát triển của khu vực Đông Nam Á hiện nay.

Câu 5 (3 điểm): Hãy nêu những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai. Phân tích tác động của cuộc cách mạng này đối với cuộc sống của con người.

I. Trắc nghiệm (2 điểm):

Câu 1. Mỗi ý trả lời đúng cho 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4
Ý đúng	B	C	B	B

Câu 2. Nối thời gian ở cột A cho đúng với sự kiện ở cột B . Mỗi ý đúng cho 0,25 điểm

1- c; 2- d; 3- a; 4- b.

Phần II. Tự luận

II. Tự luận: (8 điểm)

Đáp án		Biểu điểm
Câu 3	<i>Nêu tình hình chung của các nước Mỹ La-tinh từ trước và sau chiến tranh thế giới thứ hai.</i>	2
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhiều nước giành được độc lập từ những thập niên đầu của thế kỉ XIX như: Braxin, Ác- hen- ti- na, Pê- ru, Vê-nê-xu-ê-la, nhưng sau đó lại rơi vào vòng lệ thuộc và trở thành “sâu sau” của Mỹ.. - Sau chiến tranh TG thứ hai một cao trào đấu tranh đã diễn ra ở nhiều nước Mỹ La Tinh : Mục tiêu là thành lập các chính phủ dân tộc, dân chủ, tiến hành các cải cách tiến bộ... + Tiêu biểu là cách mạng Cu ba (1959). * Công cuộc xây dựng và phát triển đất nước - Các nước MLT thu được nhiều thành tựu quan trọng: + củng cố độc lập dân tộc + Dân chủ hoá đời sống chính trị +Tiến hành cải cách dân chủ - Tuy nhiên ở một số nước có lúc gặp phải khó khăn, : Tăng trưởng kinh tế chậm lại,tình hình chính trị không ổn định ... 	<p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p>
Câu 4	<i>Trình bày những nét nổi bật về tình hình các nước Đông Nam Á trước và sau 1945.</i>	3

	<p>- Trước năm 1945, các nước ĐNA là thuộc địa của các nước thực dân phương tây(trừ Thái Lan).</p> <p>- Sau chiến tranh thế giới thứ hai nhân dân nổi dậy đấu tranh giành chính quyền, lật đổ ách thống trị của thực dân.</p> <p>- Phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân diễn ra sôi nổi và từng bước giành được độc lập.</p> <p>-Từ giữa những năm 50 của thế kỷ XX, tình hình Đông Nam Á trở nên căng thẳng do chính sách can thiệp của Mỹ vào khu vực.</p> <p>- Hiện nay, khu vực Đông Nam Á là một khu vực đang có sự phát triển mạnh mẽ. Các nước Đông Nam Á đã thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) hợp tác cùng phát triển. Việt Nam cũng đang là một nước phát triển trong khu vực.</p>	<p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>1đ</p>
Câu 5	<i>Những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật lần thứ hai. Những tác động của nó đối với cuộc sống của con người</i>	3đ
	<p>+ Những phát minh to lớn trong lĩnh vực khoa học cơ bản như: toán học, vật lí, hóa học và sinh học (cừu Đô-li ra đời bằng phương pháp sinh sản vô tính, bản đồ gen người,...)</p> <p>+ Những phát minh lớn về công cụ sản xuất mới như: máy tính điện tử, máy tự động và hệ thống máy tự động,...</p> <p>+ Tìm ra được những nguồn năng lượng mới hết sức phong phú như: năng lượng nguyên tử, năng lượng mặt trời, năng lượng gió...</p> <p>+ Sáng chế ra những vật liệu mới như: pô-li-me (chất dẻo), những vật liệu siêu bền, siêu nhẹ, siêu dẫn, siêu cứng,...</p> <p>+ Tiến hành cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp.</p> <p>+ Những tiến bộ thần kì trong giao thông vận tải và thông tin liên lạc.</p> <p>+ Những thành tựu kì diệu trong lĩnh vực du hành vũ trụ.</p> <p>* Tác động:</p> <p>- Tích cực: Tạo bước nhảy vọt về sản xuất và năng suất lao động, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống con người...</p> <p>- Tiêu cực: Chế tạo các loại vũ khí hủy diệt, ô nhiễm môi trường, những tai nạn lao động và giao thông, các loại dịch bệnh mới ...</p>	<p>0.5đ</p> <p>0.5đ</p> <p>0.5đ</p> <p>0.25đ</p> <p>0.25đ</p> <p>0.25đ</p> <p>0.25đ</p> <p>0.5đ</p> <p>0.5đ</p>

I. Trắc nghiệm khách quan (2 điểm)**Câu 1 (1 điểm). Lựa chọn phương án trả lời đúng nhất**

- 1.1 Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức ASEAN vào thời gian:
 A. Tháng 7 - 1992 C. Tháng 9 - 1995
 B. Tháng 7 - 1995 D. Tháng 9 - 1997
- 1.2. Người thực hiện công cuộc cải tổ ở Liên Xô (Tháng 3/1985) là:
 A. Lê-nin B. En-xin C. Goóc-ba-chốp D. Xtalin
- 1.3. Nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo lên vũ trụ là:
 A. Liên Xô B. Mĩ C. Nhật Bản D. Anh
- 1.4. Năm 1960 đã đi vào lịch sử của châu Phi với tên gọi “Năm châu Phi” là vì:
 A. Mười bảy nước châu Phi giành độc lập
 B. Hệ thống thuộc địa bị tan rã ở châu Phi
 C. Chế độ phân biệt chủng tộc bị xoá bỏ
 D. Cuộc kháng chiến của nhân dân An-giê-ri giành thắng lợi

Câu 2 (1,0 điểm) Những nét nổi bật của châu Á từ sau năm 1945 đến nay. Hãy lựa chọn “đúng”, “sai” sau mỗi nhận định:

Nhận định	Đúng, sai
1. Giành độc lập ngay từ những thập kỉ đầu của TK XX sau đó lại rơi vào vòng lệ thuộc và trở thành “sân sau” của Mĩ	Đ / S
2. Tới những năm 50, phần lớn các nước Châu Á đã giành được độc lập, trong đó có nhiều nước lớn như Trung Quốc, Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a.	Đ / S
3. Gần như suốt nửa TK XX, tình hình Châu Á lại không ổn định bởi diễn ra nhiều cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc, nhất là khu vực Đông Nam Á, Tây Á...	Đ / S
4. Từ nhiều thập niên, nhiều nước châu Á đã đạt được sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế, tiêu biểu là Nhật Bản, Hàn Quốc, Xing-ga-po, Ma-lai-xi-a, Thái Lan.	Đ / S

II. Tự luận: (8 điểm)

Câu 3 (2 điểm): Tháng 12-1978, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đề ra đường lối đổi mới, mở đầu cho công cuộc cải cách kinh tế - xã hội của đất nước. Đường lối mới chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, thực hiện cải cách và mở cửa nhằm mục tiêu hiện đại hoá, đưa đất nước Trung Quốc trở thành một quốc gia giàu mạnh, văn minh... Em hãy nêu những thành tựu của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc từ cuối năm 1978 đến nay.

Câu 4 (4 điểm):

Tại sao thực dân Pháp đẩy mạnh khai thác Việt Nam và Đông Dương ngay sau Chiến tranh thế giới thứ nhất? Chương trình khai thác Việt Nam lần thứ hai của thực dân Pháp tập trung vào những nguồn lợi nào?

. **Câu 5(2 điểm):** Em hãy phân tích những thời cơ và thách thức khi Việt Nam gia nhập ASEAN

HƯỚNG DẪN CHẤM

I.Trắc nghiệm (2 điểm):

Câu 1. Mỗi ý trả lời đúng cho 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4
Ý đúng	C	D	B	C

Câu 2. (1điểm – mỗi ý đúng được 0,25 đ):

1 – S; 2 - Đ; 3 – Đ; 4 – Đ

Phần II. Tự luận

II.Tự luận: (8 điểm)

	Đáp án	Biểu điểm
Câu 3	<i>Nêu được những thành tựu của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc từ cuối năm 1978 đến nay:</i>	3
	<ul style="list-style-type: none"> - Kinh tế tăng trưởng cao nhất TG, tổng sản phẩm trong nước tăng trung bình hằng năm 9,6%. - Tiềm lực kinh tế đứng thứ 7 TG, Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. - Đối ngoại: Trung Quốc đã thu được nhiều kết quả góp phần củng cố địa vị đất nước trên trường quốc tế: Bình thường hoá quan hệ với Liên Xô, Mông Cổ, Việt nam,...mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với hầu hết các nước trên thế giới. Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đối với Hồng Công (7-1997) và ma cao (12-1999). 	0,5 đ 0,5 đ 1 đ
Câu 4	Chương trình khai thác Việt Nam lần thứ hai của thực dân Pháp	3
	<p>a) Pháp đẩy mạnh xâm lược Việt Nam và Đông Dương vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước ra khỏi CTTG thứ nhất, thực dân Pháp thắng trận nhưng đất nước bị tàn phá nặng nề, nền kinh tế kiệt quệ. - TB Pháp đẩy mạnh chương trình khai thác thuộc địa để bù đắp những thiệt hại do chiến tranh gây ra. <p>b) Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của TD Pháp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nông nghiệp: Pháp tăng cường đầu tư vốn, chủ yếu vào đồn điền cao su làm cho diện tích trồng cây cao su tăng lên nhanh chóng. - Công nghiệp: Chú trọng khai mỏ, số vốn đầu tư tăng; nhiều công ti mới ra đời. Mở thêm một số cơ sở công nghiệp chế biến. - Thương nghiệp: Phát triển hơn trước; Pháp độc quyền, đánh thuế nặng vào hàng hoá các nước nhập vào Việt Nam: Trung Quốc, Nhật Bản. - Giao thông vận tải: Đầu tư phát triển thêm, đường sắt xuyên 	1đ 1đ 0.5đ 0.5đ 0,25đ

	<p>Đông Dương được nối liền nhiều đoạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng: Ngân hàng đông Dương nắm quyền chỉ huy các ngành kinh tế ở Đông Dương. - Chính sách thuế: Đánh thuế nặng: ruộng đất, thân, rượu, muối,... 	<p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p>
5	<i>HS liên hệ và chỉ ra được những thời cơ và thách thức khi Việt Nam gia nhập ASEAN:</i>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời cơ: Việt nam có điều kiện tiếp thu những tiến bộ khoa học kĩ thuật và những tinh hoa của văn hoá của các nước, từ đó sẽ rút ngắn khoảng cách về cơ sở vật chất kĩ thuật so với các nước trong khu vực và thế giới, kinh tế phát triển hơn, đời sống nhân dân sẽ được nâng lên. - Thách thức: Việt Nam phải chịu sự cạnh tranh quyết liệt, nhất là về kinh tế. Hoà nhập nếu không đứng vững thì dễ bị tụt hậu về kinh tế và “hoà tan” về chính trị, văn hoá, xã hội,... 	<p>1,0đ</p> <p>1,0đ</p>